

## CÂU HỎI ÔN TẬP KHỐI 10

### BÀI 5: NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

**Câu 1:** Theo Luật ngân sách nhà nước, nội dung nào dưới đây **không** đúng về vai trò của ngân sách nhà nước?

- A. Ngân sách nhà nước là công cụ để điều tiết thị trường.
- B. Ngân sách nhà nước để đảm bảo nhu cầu chi tiêu của mọi người dân trong xã hội.
- C. Ngân sách nhà nước duy trì hoạt động của bộ máy nhà nước.
- D. Ngân sách nhà nước điều tiết thu nhập qua thuế và quỹ phúc lợi xã hội.

**Câu 2:** Theo quy định của Luật ngân sách, Ngân sách nhà nước không gồm các khoản thu nào?

- A. Thu viện trợ.
- B. Thu từ dầu thô.
- C. Thu từ đầu tư phát triển.
- D. Thu nội địa.

**Câu 3:** Ý kiến nào dưới đây của ông T **không** đúng khi nói về đặc điểm của ngân sách nhà nước?

- A. Ngân sách nhà nước là các khoản thu chi không được dự toán.
- B. Ngân sách nhà nước phải do Quốc hội thông qua và quyết định.
- C. Ngân sách nhà nước do Chính phủ tổ chức thực hiện.
- D. Ngân sách nhà nước được thiết lập và thực thi vì lợi ích chung.

**Câu 4:** Ngân sách nhà nước là

- A. bản dự trù thu chi tài chính của Nhà nước trong một khoảng thời gian nhất định
- B. quỹ tiền tệ tập trung chi cho cơ sở hạ tầng và an sinh xã hội.
- C. khoản thu của những quan hệ kinh tế phát sinh trong thị trường kinh tế.
- D. khoảng dự trù thu chi từ dân và cho dân.

**Câu 5:** Ngân sách nhà nước do cơ quan nào quyết định để đảm bảo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước?

- A. Chính phủ.
- B. Chủ tịch nước.
- C. cơ quan địa phương.
- D. cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Câu 6:** Theo quy định của Luật ngân sách thì ngân sách địa phương là các khoản thu và các khoản chi ngân sách nhà nước thuộc nhiệm vụ chi của cấp.

- A. nhà nước.
- B. địa phương
- C. địa phương
- D. trung ương.

**Câu 7:** Toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước đượ gọi là

- A. tài chính nhà nước.
- B. kho bạc nhà nước.
- C. tiền tệ nhà nước.
- D. ngân sách nhà nước.

**Câu 8:** Trường hợp nào dưới đây được gọi là bội chi ngân sách nhà nước?

- A. Tổng thu nhỏ hơn tổng chi
- B. Tổng thu lớn hơn hoặc bằng tổng chi.
- C. Tổng thu nhỏ hơn hoặc bằng tổng chi.
- D. Tổng thu lớn hơn tổng chi

**Câu 9:** Theo Luật ngân sách nhà nước, nội dung nào dưới đây phản ánh đúng về ngân sách nhà nước?

- A. Ngân sách nhà nước là quỹ dự trữ tài chính của một quốc gia
- B. Ngân sách nhà nước là toàn bộ vốn của người dân trong một quốc gia.
- C. Ngân sách nhà nước là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước
- D. Ngân sách nhà nước là toàn bộ tài sản của các doanh nghiệp

**Câu 10:** Một trong những vai trò của ngân sách nhà nước đó là

- A. công cụ để Nhà nước điều tiết thị trường.
- B. tạo lập quỹ phòng chống thiên tai
- C. tạo lập quỹ dự trữ quốc gia .
- D. công cụ để đẩy mạnh xuất khẩu.

**Câu 11:** Nhà nước có quyền gì đối với các khoản thu, chi của ngân sách nhà nước?

- A. quyền sử dụng
- B. quyền quyết định
- C. quyền sở hữu
- D. quyền sở hữu và quyết định

**Câu 12:** Ngân sách nhà nước **không** gồm các khoản chi nào?

- A. Chi cải cách tiền lương.
- B. Các khoản chi quỹ từ thiện.
- C. Bổ sung Quỹ dự trữ tài chính.
- D. Dự phòng ngân sách nhà nước.

**Câu 13:** Theo quy định của Luật ngân sách, Ngân sách nhà nước gồm khoản chi nào dưới đây?

- A. Cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu.
- B. Chi đầu tư phát triển.
- C. Chi quỹ bảo trợ quốc tế.
- D. Chi quỹ bảo trợ trẻ em.

**Câu 14:** Một trong những vai trò cơ bản của ngân sách nhà nước là góp phần

- A. hoàn trả trực tiếp cho người dân.
- B. chia đều sản phẩm thặng dư.
- C. duy trì hoạt động bộ máy nhà nước.
- D. phân chia mọi nguồn thu nhập.

**Câu 15:** Một trong những đặc điểm của ngân sách nhà nước là ngân sách nhà nước

- A. phân chia cho mọi người.
- B. ai cũng có quyền lấy.
- C. có rất nhiều tiền bạc.
- D. có tính pháp lý cao.

**Câu 16:** Theo quy định của Luật ngân sách, hoạt động thu, chi của ngân sách nhà nước được thực hiện theo nguyên tắc

- A. không hoàn trả trực tiếp.
- B. thu nhưng không chi.
- C. chi nhưng không thu.
- D. hoàn trả trực tiếp.

**Câu 17:** Theo quy định của Luật ngân sách, ai được quyền quyết định các khoản thu, chi của ngân sách nhà nước?

- A. Những người đứng đầu cơ quan Bộ nhà nước.
- B. Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- C. Các cơ quan thuộc doanh nghiệp nhà nước.
- D. Các cơ quan lãnh đạo ở địa phương.

**Câu 18:** Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh vai trò của ngân sách nhà nước?

- A. Duy trì mối quan hệ của các doanh nghiệp.
- B. Tạo một nền tảng chính trị ổn định.
- C. Góp phần đảm bảo an sinh xã hội.
- D. Thúc đẩy và tạo điều kiện cho nền kinh tế phát triển.

**Câu 19:** Nội dung nào **không** phải là vai trò của ngân sách nhà nước?

- A. Phân phối lại thu nhập cho người dân.
- B. Huy động nguồn vốn cho nền kinh tế.
- C. Công cụ quan trọng để kiềm chế lạm phát.
- D. Công cụ điều tiết vĩ mô nền kinh tế

**Câu 20:** Theo quy định của Luật ngân sách, mục đích của việc thu, chi ngân sách nhà nước là gì?

- A. Để có tiền thực hiện hoạt động ngoại giao.
- B. Để xây dựng các cơ quan Nhà nước.
- C. Để tạo nên sự giàu có cho đất nước.
- D. Để ổn định chính trị-xã hội, phát triển kinh tế.

**Câu 21:** Theo quy định của Luật ngân sách, Ngân sách nhà nước không có khoản chi nào?

- A. Tinh giảm biên chế.
- B. Đầu tư phát triển.
- C. Trả nợ lãi.
- D. Thu viện trợ

**Câu 22:** Nhóm chi nào sau đây **không** được tính vào nhóm chi của ngân sách nhà nước?

- A. Nhóm chi dự trữ quốc gia phục vụ việc dự trữ cho các biến động bất ngờ như dịch bệnh, thiên tai,...

**B.** Nhóm chi thường xuyên nhằm duy trì hoạt động của bộ máy nhà nước như lương, công tác, hội họp, công tác phí,...

**C.** Nhóm chi trả nợ và viện trợ để Nhà nước trả các khoản vay và thanh toán làm nghĩa vụ quốc tế.

**D.** Nhóm chi đầu tư phát triển nhằm tăng cường cơ sở vật chất và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế cho doanh nghiệp.

**Câu 23:** Điều không phải là đặc điểm của ngân sách nhà nước?

**A.** Ngân sách nhà nước thực thi vì lợi ích chung của toàn thể quốc gia.

**B.** Ngân sách nhà nước được Quốc hội giám sát trực tiếp.

**C.** Ngân sách nhà nước tạo lập nguồn vốn lớn cho nền kinh tế.

**D.** Ngân sách nhà nước được thi hành với sự đồng ý của Quốc hội.

**Câu 24:** Theo quy định của Luật ngân sách thì ngân sách trung ương là các khoản thu và các khoản chi ngân sách nhà nước thuộc nhiệm vụ chi của cấp

**A.** địa phương

**B.** trung ương.

**C.** nhà nước.

**D.** tỉnh, huyện

**Câu 25:** Việc tạo lập và sử dụng ngân sách nhà nước được tiến hành trên cơ sở

**A.** Luật Ngân sách nhà nước.

**B.** nguyện vọng của nhân dân.

**C.** tác động của quần chúng

**D.** ý chí của nhà nước.

**Câu 26:** Theo quy định của Luật ngân sách, Ngân sách nhà nước gồm các khoản thu nào dưới đây?

**A.** Thu các công trình phát triển nông thôn.

**B.** Thu từ các dịch vụ tư nhân.

**C.** Thu từ dầu thô, thu nội địa.

**D.** Thu các dịch vụ y tế bắt buộc.

**Câu 27:** Theo Luật ngân sách nhà nước, nội dung nào dưới đây **không** phải là đặc điểm của ngân sách nhà nước?

**A.** Việc tạo lập và sử dụng ngân sách nhà nước phải theo Luật Ngân sách nhà nước.

**B.** Nhà nước là chủ thể duy nhất có quyền quyết định các khoản thu ngân sách

**C.** Ngân sách nhà nước hướng tới mục tiêu giải quyết các quan hệ lợi ích chung

**D.** Nhà nước sẽ hoàn trả cho người dân những khoản mà họ đóng góp vào ngân sách

**Câu 28:** Nhận định nào dưới đây nói về vai trò của ngân sách nhà nước?

**A.** Ngân sách nhà nước do Chính phủ tổ chức thực hiện.

**B.** Ngân sách nhà nước là các khoản thu, chi được dự toán.

**C.** Ngân sách nhà nước được thực thi vì lợi ích quốc gia.

**D.** Ngân sách nhà nước là công cụ huy động nguồn lực tài chính

**Câu 29:** Những khoản thuộc tổng chi ngân sách là:

**A.** chi đầu tư phát triển, dự phòng ngân sách nhà nước, chi thường xuyên.

**B.** chi đầu tư phát triển, thu viện trợ, chi thường xuyên.

**C.** chi đầu tư phát triển, thuế, chi viện trợ.

**D.** chi đầu tư phát triển, thuế, chi thường xuyên.

**Câu 30:** Theo quy định của Luật ngân sách, Ngân sách nhà nước **không** có các khoản thu nào dưới đây?

**A.** Thu từ dầu thô.

**B.** Quỹ dự trữ tài chính

**C.** Thu viện trợ.

**D.** Thu nội địa.

**Câu 31:** Theo quy định của Luật ngân sách thì ngân sách nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian là bao lâu?

**A.** Một quý.

**C.** Năm năm

**B.** Hai năm.

**C.** Một năm.

**Câu 32:** Theo quy định của Luật ngân sách, Ngân sách nhà nước gồm các khoản thu nào ?

**A.** Dự phòng ngân sách nhà nước.

**B.** Cải cách tiền lương.

**C.** Thu viện trợ.

**D.** Quỹ dự trữ tài chính.

**Câu 33:** Nội dung nào dưới đây không phản ánh quyền của người dân về ngân sách nhà nước?

- A. Quyền giám sát hiệu quả sự dụng ngân sách.
- B. Quyền được nhận tiền trực tiếp từ ngân sách.
- C. Quyền kiến nghị kiểm toán ngân sách nhà nước.
- D. Quyền được biết về thông tin ngân sách.

**Câu 34:** Theo quy định của Luật ngân sách thì ngân sách nhà nước bao gồm ngân sách

- A. cấp địa phương.
- B. cấp trung ương.
- C. trung ương và địa phương.
- D. trung ương và quốc gia.

**Câu 35:** Nguồn nào dưới đây không được tính vào thu ngân sách nhà nước?

- A. Lợi tức góp vốn từ tổ chức kinh tế, thu hồi vốn từ tổ chức kinh tế, bán và cho thuê tài sản nhà nước, đóng góp tự nguyện.
- B. Thuế, phí, lệ phí có tính chất thuế (như thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân,...).
- C. Hoạt động sự nghiệp công có nguồn thu ví dụ như trường học công, bệnh viện công, trung tâm thể thao,...
- D. Khoản vay, viện trợ không hoàn lại từ nước ngoài cho các doanh nghiệp.

**Câu 36:** Một trong những vai trò cơ bản của ngân sách nhà nước là góp phần

- A. xóa bỏ cạnh tranh.
- B. xóa bỏ giàu nghèo.
- C. gia tăng độc quyền.
- D. điều tiết thị trường.

**Câu 37:** Việc làm nào dưới đây của công dân **không** góp phần tham gia đóng góp vào ngân sách nhà nước?

- A. Thành lập doanh nghiệp.
- B. Phá hoại tài sản công cộng.
- C. Nộp thuế, phí và lệ phí.
- D. Tham gia lao động công ích.

**Câu 38:** Theo quy định của Luật ngân sách, Ngân sách nhà nước gồm các khoản chi nào dưới đây

- A. Cải cách tiền lương.
- B. Cân đối từ hoạt động xuất khẩu.
- C. Cân đối từ hoạt động nhập khẩu.
- D. Thu viện trợ, thu từ dầu thô.

**Câu 39:** Việc tạo lập và sử dụng ngân sách nhà nước được tiến hành trên cơ sở nào?

- A. Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.
- B. Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước
- C. Luật Bồi thường nhà nước.
- D. Luật Ngân sách nhà nước.

**Câu 40:** Theo quy định của Luật ngân sách, Ngân sách nhà nước được hiểu là

- A. quỹ tiền tệ tập trung lớn nhất của nhà nước.
- B. nhà nước bắt buộc người kinh doanh đóng góp.
- C. sự quyên góp tự nguyện của người dân.
- D. lợi nhuận của doanh nghiệp nhà nước.

**Câu 41:** Ngân sách nhà nước **không** thực hiện vai trò nào dưới đây

- A. Kiểm chế lạm phát.
- B. Nâng cao tỷ lệ thất nghiệp.
- C. Bình ổn giá cả.
- D. điều tiết thị trường.

**Câu 42:** Ngân sách nhà nước là toàn bộ các khoản tiền nào dưới đây của Nhà nước.

- A. Thu và chi.
- B. Chi ngân sách.
- C. Thuế và ủng hộ.
- D. Thu ngân sách.

**Câu 43:** Theo quy định của Luật ngân sách, chủ thể duy nhất có quyền sở hữu và quyết định các khoản thu, chi của ngân sách nhà nước là

- A. Nhà nước.
- B. Thủ tướng.
- C. Tổng bí thư.
- D. Chủ tịch nước.

**Câu 44:** Bạn V khẳng định, dưới góc độ pháp lý, ngân sách nhà nước do Quốc hội quyết định, Chính phủ tổ chức thực hiện dưới sự giám sát trực tiếp của Quốc hội. Khẳng định của V là nói về nội dung nào dưới đây của ngân sách nhà nước?

- A. Vai trò của ngân sách nhà nước.
- B. Đặc điểm của ngân sách nhà nước.
- C. Khái niệm ngân sách nhà nước.
- D. Chức năng của ngân sách nhà nước.

**Câu 45:** Trước đây, đường ở khu dân cư có rất nhiều ổ gà do xuống cấp. Sau đó, con đường đã được sửa lại khiến cho việc di chuyển của người dân trở nên dễ dàng hơn, giảm thiểu được những tai nạn hay va chạm không đáng có. Vậy nguồn tiền từ đâu để làm đường?

A. Mạnh thường quân đóng góp.

B. Ngân sách nhà nước.

C. Người dân đóng góp.

D. Nước ngoài hỗ trợ.

**Câu 46:** Chị N phát biểu rằng, ngân sách nhà nước được dùng để huy động tiềm lực tài chính nếu không thì Nhà nước sẽ không thể thực hiện được chức năng và nhiệm vụ của mình. Phát biểu của chị N nhằm khẳng định:

A. chức năng của ngân sách nhà nước.

B. vai trò của ngân sách nhà nước.

C. đặc điểm của ngân sách nhà nước.

D. nhiệm vụ của ngân sách nhà nước.

**Câu 47:** “Khi dịch COVID-19 bùng phát, ở một số địa phương thực hiện giãn cách xã hội thời gian đầu đã xảy ra hiện tượng tăng giá một số mặt hàng, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Chính phủ đã dùng quỹ dự trữ quốc gia của ngân sách nhà nước với các gói hỗ trợ hàng chục nghìn tỉ đồng, cung ứng kịp thời, đầy đủ lương thực, thực phẩm thiết yếu, trợ cấp tiền cho nhân dân, đặt biệt đối với người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người mất việc do dịch bệnh...”. Dựa vào thông tin trên, em hãy cho biết nhà nước sử dụng quỹ dự trữ quốc gia của ngân sách nhà nước không chỉ cho hoạt động nào?

A. Thực phẩm thiết yếu.

B. Trợ cấp tiền cho nhân dân.

C. Đầu tư cho quốc phòng.

D. Các gói hỗ trợ.

**Câu 48:** “ Ngày 25-5-2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 68/2017NĐ-CP về Quản lý, phát triển cụm công nghiệp trong đó có việc đầu tư từ ngân sách nhà nước để xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, thực hiện chính sách ưu đãi như miễn thuế đất, cho vay vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước... cho các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp nhằm di dời, sắp xếp, thu hút các chủ thể kinh tế vào đầu tư sản xuất, kinh doanh trong khu vực tập trung, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho một bộ phận lao động trên địa bàn.” Dựa vào thông tin trên, em hãy cho biết nhà nước sử dụng ngân sách nhà nước để định hướng phát triển sản xuất như thế nào?

A. Trợ cấp tiền cho nhân dân.

B. Cứu trợ đặt biệt đối với người nghèo.

C. Cung ứng kịp thời thực phẩm thiết yếu.

D. Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật.

**Câu 49:** Việc thực hiện chi ngân sách trong những năm qua đã góp phần giảm tỉ lệ đói nghèo, mạng lưới an sinh xã hội ngày càng được nâng cao, chất lượng cuộc sống người dân dần cải thiện tích cực. Ngân sách nhà nước cũng đã chi để hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả bão, mưa lũ và khôi phục sản xuất sau thiên tai, dịch bệnh; cứu trợ, cứu đói cho nhân dân, khắc phục hậu quả thiên tai. Chính phủ đã ban hành nhiều quyết sách nhằm thực hiện nhiệm vụ ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh kinh tế toàn cầu suy giảm. Một trong những biện pháp đó là tăng chi ngân sách và giảm thuế cho các doanh nghiệp. Thông tin trên đã đề cập đến nội dung nào của ngân sách nhà nước?

A. vai trò của ngân sách nhà nước.

B. chức năng của ngân sách nhà nước.

C. nhiệm vụ của ngân sách nhà nước.

D. đặc điểm của ngân sách nhà nước.

**Câu 50:** Ngày 19-10-2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 về một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động dịch COVID – 19; trong đó có những quy định giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác đối với hộ, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các địa bàn cấp huyện chịu tác động của dịch COVID-19 trong năm 2021... Đồng thời, Nhà nước cũng chi ra nhiều gói hỗ trợ hàng chục nghìn tỉ đồng đến những người đang gặp khó khăn trong dịch bệnh”. Dựa vào thông tin trên, em hãy kể tên một số quỹ trong ngân sách nhà nước?

A. Quỹ dành cho Giáo dục và đào tạo.

B. Quỹ dành cho y tế.

C. Quỹ hỗ trợ doanh nghiệp.

D. Quỹ dành cho khoa học công nghệ.

**Câu 51:** Thao luận về ngân sách nhà nước, bạn A và B cho rằng ngân sách nhà nước chỉ là một bản tài chính mô tả các khoản thu chi do Quốc hội phê duyệt. Bạn G thì khẳng định ngân sách nhà nước được dùng để điều tiết thu nhập nhằm giảm khoảng cách giàu nghèo trong xã hội. Bạn D đồng tình với ý kiến của G. Bạn T còn kể: Tớ xem ti vi còn thấy nói là năm 2020, Nhà nước dành 2,36% GDP cho việc tăng cường tiềm lực quốc phòng an ninh để bảo vệ Tổ quốc. Xét về vai trò của ngân sách nhà nước, ý kiến của bạn nào dưới đây **không** nói về vai trò của ngân sách nhà nước?

A. B. Bạn T.

B. Bạn A và

C. Bạn G.

D. Bạn D và G.

**Câu 52:** y 19-10-2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 về một số giải pháp nhằm hỗ trợ hộ sản xuất kinh doanh chịu tác động dịch COVID – 19. Đồng thời, Nhà nước cũng chi ra nhiều gói hỗ trợ hàng chục nghìn tỉ đồng đến những người đang gặp khó khăn trong dịch bệnh”. Dựa vào thông tin trên, em hãy kể tên một số quỹ trong ngân sách nhà nước?

A. Quỹ bảo vệ môi trường.

B. Quỹ hỗ trợ hộ kinh doanh.

C. Quỹ quản trị hành chính.

D. Quỹ dự trữ tài chính.

**Câu 53:** Gia đình anh T thuộc hộ nghèo đang sinh sống tại một xã miền núi có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn. Anh cho biết, gia đình anh đã nhận được nhiều sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước như : các con anh đều được đi học ở trường dân tộc nội trú tỉnh do nhà nước hỗ trợ kinh phí, mọi người trong gia đình anh đều được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí... Ngoài ra, gia đình anh còn được nhận tiền hỗ trợ từ ngân sách nhà nước tạo điều kiện chuyển đổi mô hình sản xuất để thoát nghèo. Gia đình anh T đã không được hỗ trợ những gì từ quỹ phúc lợi ngân sách nhà nước ?

A. Cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí.

B. Tiền hỗ trợ chuyển đổi mô hình sản xuất.

C. Học bổng để du học nước ngoài.

D. Học ở trường dân tộc nội trú.

**Câu 54:** “Trong ngân sách nhà nước có các quỹ riêng dành cho sự phát triển kinh tế, giáo dục đào tạo, đảm bảo xã hội, quản trị hành chính, y tế, bảo vệ môi trường, khoa học công nghệ, dự trữ tài chính... Mỗi quỹ chỉ cho một lĩnh vực riêng”. Dựa vào thông tin trên, em hãy cho biết ngân sách nhà nước không chi cho lĩnh vực nào dưới đây?

A. Dự trữ tài chính.

B. Quỹ bình ổn nhà đất.

C. Bảo vệ môi trường.

D. Quản trị hành chính.

----- Hết -----